

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
VỤ ĐỐI TÁC CÔNG - TƯ**

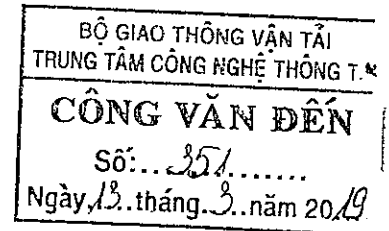
Số: 160 /ĐTCT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2019

V/v tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý Thông tư thay thế Thông tư số 86/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT về hướng dẫn chi tiết về lĩnh vực đầu tư và nội dung BCNCKT dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư thuộc lĩnh vực GTVT.



Kính gửi: Công thông tin điện tử Bộ GTVT.

Triển khai Quyết định số 1326/QĐ-BGTVT ngày 25/6/2018 của Bộ trưởng Bộ GTVT về việc bổ sung Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2018 của Bộ GTVT để triển khai các Nghị định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng trong các lĩnh vực GTVT, Vụ Đối tác công - tư (Vụ ĐTCT) đã Dự thảo Thông tư thay thế Thông tư 86/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT về hướng dẫn chi tiết về lĩnh vực đầu tư và nội dung Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư thuộc lĩnh vực GTVT.

Trong quá trình triển khai, Vụ ĐTCT đã tiến hành lấy ý kiến các Bộ: KH&ĐT, Tài chính, Xây dựng, Tư pháp và các cơ quan, đơn vị tham mưu của Bộ (các Vụ: KHĐT, Tài chính, Pháp chế, Môi trường; Tổng cục ĐBVN, các Cục: QLXD, Hàng hải, Đăng kiểm, Hàng không, Đường sắt; Ban QLDA Hồ Chí Minh; Tổng công ty Cửu Long). Trên cơ sở ý kiến góp ý, Vụ ĐTCT đã tổng hợp, tiếp thu, giải trình các ý kiến để chỉnh lý hoàn thiện trước khi triển khai trình tự theo quy định.

Căn cứ quy định tại Khoản 4, Điều 26 Thông tư số 21/2016/TT-BGTVT (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 47/2017/TT-BGTVT), Vụ ĐTCT đề nghị Công thông tin điện tử Bộ GTVT hỗ trợ gửi bảng tổng hợp, giải trình các ý kiến cho các cơ quan, tổ chức có ý kiến góp ý qua thư điện tử, công bố trên Công thông tin điện tử của Bộ theo quy định.

Vụ Đối tác công - tư trân trọng cảm ơn./.

(Gửi kèm theo bảng tổng hợp, giải trình các ý kiến cho các cơ quan, tổ chức có ý kiến góp ý)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT Nguyễn Nhật (để b/c);
- Vụ trưởng (để b/c);
- Vụ PC;
- Lưu: VT, ĐTCT (2b).

**KT. VỤ TRƯỞNG
PHÓ VỤ TRƯỞNG**



Vũ Tuấn Anh

BẢNG TIẾP THU Ý KIẾN, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN CÁC BỘ NGÀNH

DUY THẢO THÔNG TƯ THAY THẾ THÔNG TƯ SỐ 86/2015/TT-BGTVT
 NGÀY 31/12/2015 CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ GTVT HƯỚNG DẪN CHI TIẾT VỀ LĨNH VỰC ĐẦU TƯ VÀ NỘI DUNG BÁO CÁO NGHIÊN CỨU KHẢ
 THI DỰ ÁN ĐẦU TƯ THEO HÌNH THỨC ĐỐI TÁC CÔNG TƯ THUỘC LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI

STT	Ý KIẾN	TIẾP THU	KHÔNG TIẾP THU	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
I	BỘ XÂY DỰNG			
	Thông nhất nội dung Dự thảo Thông tư			
II	BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ			
1	Ý kiến chung			
	Nghiên cứu bổ sung nội dung mẫu hợp đồng vào dự thảo Thông tư, đảm bảo hướng dẫn đủ các nội dung được giao tại Nghị định số 63/2018/NĐ-CP.		x	Được sự hỗ trợ của Bộ Ngoại giao và Thương mại Úc và Ngân hàng Thế giới, Bộ GTVT đã hoàn thành các mẫu hợp đồng dự án gửi các cơ quan, đơn vị tham khảo trong quá trình xây dựng các tài liệu dự án đầu tư theo hình thức PPP và được đăng trên Cổng thông tin điện tử về các dự án đầu tư theo hình thức thực đối tác công tư do Bộ GTVT quản lý. Việc ban hành Thông tư nêu trên nhằm hướng dẫn chi tiết các nội dung liên quan lĩnh vực đầu tư và Báo cáo nghiên cứu khả thi, không bao gồm việc ban hành các mẫu hợp đồng cho các dự án đầu tư theo hình thức PPP, kiến nghị giữ nguyên theo nội dung dự thảo.
	Đề nghị phối hợp với Bộ Tài chính ban hành khung lợi nhuận cho các dự án PPP thuộc phạm vi quản lý của ngành GTVT	x		Bộ GTVT sẽ phối hợp với Bộ Tài chính ban hành khung lợi nhuận cho các dự án PPP thuộc phạm vi quản lý của ngành GTVT.
2	Ý kiến cụ thể			
	Sửa Khoản 3 Điều 1 Dự thảo thành: "Các quyết định, văn bản của cấp có thẩm quyền trong bước	x		Tiếp thu ý kiến của Bộ KHĐT và căn cứ quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 63/2018/NĐ-CP sửa Khoản 3 Điều 1 Dự thảo thành: "Các quyết

STT	Ý KIẾN	TIẾP THU	KHÔNG TIẾP THU	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<i>lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư và các văn bản pháp lý có liên quan khác”.</i>			<i>định, văn bản của cấp có thẩm quyền trong bước lập, thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định chủ trương đầu tư và các văn bản pháp lý có liên quan khác”.</i>
	Về tổng mức đầu tư: Đề nghị bỏ Điểm 1a Khoản 7 Điều 1 tại dự thảo Thông tư	x		Tiếp thu ý kiến của Bộ KHĐT và căn cứ quy định tại Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 32/2015/NĐ-CP sửa Điểm 1a Khoản 7 Điều 1 Dự thảo thành: “Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (nếu có); chi phí xây dựng; chi phí thiết bị; chi phí quản lý dự án; chi phí tư vấn đầu tư xây dựng; chi phí khác và chi phí dự phòng cho khối lượng phát sinh và trượt giá”.
	Về tổng vốn đầu tư: Đề nghị xem xét sửa Điểm 2a Khoản 7 Điều 1 tại dự thảo Thông tư thành: “Xác định tổng mức đầu tư theo quy định tại Điểm 1 nêu trên”.	x		Tiếp thu ý kiến của Bộ KHĐT và căn cứ quy định tại Điều 10 Nghị định số 63/2018/NĐ-CP sửa Điểm 2a, 2b Khoản 7 Điều 1 Dự thảo thành: “a) Xác định tổng mức đầu tư theo quy định tại Điểm 1 nêu trên; b) Phân định mức vốn chủ sở hữu tối thiểu, vốn vay và vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án (nếu có)”.
	Quy định về vốn nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và các thuật ngữ liên quan (như phần nhà nước tham gia trong dự án PPP...) tại Nghị định số 63/2018/NĐ-CP đã được sửa đổi, mở rộng so với Nghị định số 15/2015/NĐ-CP. Tuy nhiên, hiện nay nhiều nội dung của Thông tư số 86/2015/TT-BGTVT (Khoản 4 Điều 15, Điều 17, Điểm đ Khoản 1 Điều 21) vẫn sử dụng thuật ngữ cũ. Đề nghị rà soát các quy định có liên quan đến phần nhà nước tham gia trong dự án PPP đảm bảo sự thống nhất về mặt thuật ngữ cũng như nội hàm	x		Tiếp thu và chỉnh sửa theo ý kiến vào Dự thảo Thông tư.

STT	Ý KIẾN	Tiếp thư	Không tiếp thư	NỘI DUNG TIẾP THƯ, GIẢI TRÌNH
III	BỘ TÀI CHÍNH			
1	Ý kiến chung Sự cần thiết ban hành Thông tư: Việc dự thảo Thông tư mới sửa đổi, bổ sung Thông tư số 86 để ban hành là cần thiết và phù hợp quy định tại Nghị định số 63			
2	Ý kiến cụ thể Bộ GTVT phối hợp Bộ KHĐT rà soát hoàn thiện nội dung dự thảo Thông tư để đảm bảo tính thống nhất và đồng bộ về các nội dung hướng dẫn liên quan đến BCNCKT của dự án PPP theo Nghị định số 63, tránh chồng chéo trong quá trình thực hiện	x		Bộ GTVT tiếp thu và sẽ tiếp tục phối hợp với Bộ KHĐT rà soát.
	Khoản 4 Điều 8 của dự thảo Thông tư chưa quy định rõ cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tham vấn ý kiến các cơ quan, tổ chức liên quan cũng như quy định việc xử lý các kết quả tham vấn. Đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định cụ thể vào dự thảo Thông tư.		x	Dự thảo Thông tư ban hành để hướng dẫn chi tiết về lĩnh vực đầu tư và nội dung báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư thuộc lĩnh vực giao thông vận tải. Về trách nhiệm tham vấn đã được quy định rõ tại Điều 28 Nghị định số 63/2018/NĐ-CP (trường hợp kết quả tham vấn không đồng thuận đương nhiên sẽ không đủ cơ sở để phê duyệt), kiến nghị giữ nguyên như nội dung dự thảo.
	Khoản 7 Điều 1: Đề nghị bổ sung nội dung vào dự thảo như sau: " <i>1. Tổng mức đầu tư phải được xác định đầy đủ, đảm bảo tính chính xác theo quy định của pháp luật về quản lý chi phí xây dựng và quy định tại Nghị định số 63/2018/NĐ-CP và quy định tại Thông tư này, trong đó.</i> "	x		Bộ GTVT tiếp thu và bổ sung trong Dự thảo.

STT	Ý KIẾN	TIẾP THU	KHÔNG TIẾP THU	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Sửa đổi Khoản 2 Điều 15 Thông tư số 86 về tổng vốn đầu tư để tránh trùng lặp	x		Bộ GTVT đã tiếp thu và chỉnh sửa theo ý kiến của Bộ KHĐT nêu trên.
	Về khoản mục chi phí lãi vay trong thời gian xây dựng: Đề phù hợp thực tế đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản mục “ <i>chi phí lãi vay trong thời gian xây dựng</i> ” thành “ <i>chi phí lãi vay và chi phí cầm thiết được pháp luật cho phép liên quan đến huy động nguồn vốn (chi phí bảo lãnh, phí cam kết, bảo hiểm tín dụng, môi giới) trong thời gian xây dựng</i> ”.	x		Bộ GTVT tiếp thu.
	Đề nghị sửa đổi cụm từ “ <i>quản lý xây dựng</i> ” thành “ <i>quản lý chi phí đầu tư xây dựng</i> ” cho phù hợp quy định tại Luật Xây dựng năm 2014 và Nghị định số 32/2015/NĐ-CP.	x		Bộ GTVT tiếp thu và chỉnh sửa trong Dự thảo.
IV	BỘ TƯ PHÁP			
1	Về căn cứ và hình thức ban hành Thông tư			
	Đề nghị căn nhắc ban hành Thông tư thay thế Thông tư số 86/2015/TT-BGTVT bảo đảm phù hợp Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.	x		Khoản 4 Điều 154 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, Bộ GTVT tiếp thu và điều chỉnh hình thức ban hành Thông tư sửa đổi bổ sung Thông tư số 86/2015/TT-BGTVT bằng Thông tư thay thế Thông tư số 86/2015/TT-BGTVT.
2	Về trình tự thủ tục			
	Đề nghị thực hiện theo quy định tại Mục 4 Chương V Luật Ban hành văn bản QPPL và Tiêu mục 2 Mục 2 Chương IV Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ.	x		Bộ GTVT tiếp thu và đảm bảo thực hiện trình tự thủ tục theo quy định.

TỔNG HỢP Ý KIẾN THAM GIA VÀ TIẾP THU GIẢI TRÌNH

TT	Dự thảo Thông tư gửi xin ý kiến	Ý kiến góp ý	Tiếp thu giải trình
I	Vụ Pháp chế (văn bản số 557/PC ngày 09/8/2018):		
1	Khoản 3 Điều 1: “Căn cứ vào mục tiêu, tính chất và điều kiện cụ thể từng dự án, các bên liên quan có thể thoả thuận những nội dung khác với điều kiện không trái với quy định tại Nghị định số 63/2018/NĐ-CP, Thông tư này và quy định có liên quan”.	Khoản 3 Điều 1 (Điều 3) đề nghị nghiên cứu, rà soát lại quy định: “Căn cứ vào mục tiêu, tính chất và điều kiện cụ thể từng dự án, <u>các bên liên quan có thể thoả thuận những nội dung khác với điều kiện không trái với quy định tại Nghị định số 63/2018/NĐ-CP, Thông tư này và quy định của pháp luật có liên quan</u> ” (các bên có liên quan là những đối tượng nào? Điều kiện gì vì Thông tư số 86/2015/TT-BGTVT không có nội dung quy định về điều kiện).	<p>1. Làm rõ “các bên liên quan” đã được xác định tại Điều 2 “Đối tượng áp dụng” của Thông tư.</p> <p>2. Tiếp thu, sửa đổi:</p> <p>- Khoản 3 Điều 1: “Căn cứ vào mục tiêu, tính chất và điều kiện cụ thể từng dự án, các bên liên quan có thể thoả thuận những nội dung khác đảm bảo không trái với quy định tại Nghị định số 63/2018/NĐ-CP, Thông tư này và quy định của pháp luật có liên quan”.</p>
2	Khoản 2, Điều 1: “6. Các dự án xây dựng, cải tạo công trình kết cấu hạ tầng GTVT khác thuộc quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 63/2018/NĐ-CP thực hiện theo quyết định cụ thể của Bộ trưởng Bộ GTVT”.	Khoản 2 (Khoản 6 Điều 4) đề nghị bỏ đoạn: “thuộc quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 63/2018/NĐ-CP” vì Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 63/2018/NĐ-CP chỉ điều tiết đến những lĩnh vực cơ bản nhất khuyến khích thực hiện đầu tư theo hình thức PPP và đã giao lại các Bộ quy định chi tiết về lĩnh vực đầu tư thuộc Bộ mình quản lý.	<p>Tiếp thu, sửa đổi:</p> <p>- Khoản 2, Điều 1: “6. Các dự án xây dựng, cải tạo công trình kết cấu hạ tầng GTVT khác thực hiện theo quyết định cụ thể của Bộ trưởng Bộ GTVT”.</p>
3	Khoản 4, Điều 1 được bổ sung như sau: “Điều 8. Lợi thế của việc đầu tư dự án theo hình thức PPP và tham vấn ý kiến cơ quan, tổ chức liên quan. 4. Trong quá trình lập báo cáo nghiên	Khoản 4 (Điều 8): Nội dung của Khoản này bao gồm việc sửa tên Điều và bổ sung thêm Khoản mới (Khoản 4) do đó đề nghị sửa thành: “Sửa đổi tên Điều, bổ sung Khoản 4 Điều 8 như sau”, sau đó, đề nghị tách khoản thành “a) Sửa đổi, bổ sung Tên Điều 8...; b) Bổ sung Khoản 4 Điều 8 như sau.”.	<p>Tiếp thu, sửa đổi:</p> <p>- Sửa đổi tên Điều, bổ sung Khoản 4 Điều 8 như sau: a) Sửa đổi, bổ sung tên Điều 8: “Điều 8. Lợi thế của việc đầu tư dự án theo hình thức PPP và tham vấn ý kiến cơ quan, tổ</p>

TT	Dự thảo Thông tư gửi xin ý kiến	Ý kiến góp ý	Tiếp thu giải trình
	<p>cửu khả thi phải tham vấn ý kiến về tác động của việc đầu tư thực hiện dự án của một hoặc các cơ quan, tổ chức sau đây: Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, đoàn đại biểu quốc hội tỉnh, thành phố nơi thực hiện dự án; hiệp hội nghề nghiệp liên quan đến lĩnh vực đầu tư.”</p>		<p>chức liên quan”.</p> <p>b) Bổ sung Khoản 4 Điều 8 như sau:</p> <p>“4. Trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi phải tham vấn ý kiến về tác động của việc đầu tư thực hiện dự án của một hoặc các cơ quan, tổ chức sau đây: Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, đoàn đại biểu quốc hội tỉnh, thành phố nơi thực hiện dự án; hiệp hội nghề nghiệp liên quan đến lĩnh vực đầu tư”.</p>
4	<p>Điều 13 được sửa đổi như sau:</p> <p>“Điều 13. Tiến độ dự án và thời hạn hợp đồng dự án.”</p>	<p>Khoản 6 (Điều 13): Đề nghị sửa thành “Sửa đổi, bổ sung tên Điều 13 như sau”.</p>	<p>Tiếp thu, sửa đổi:</p> <p>- “6. Sửa đổi, bổ sung tên Điều 13 như sau:</p> <p>Điều 13. Tiến độ dự án và thời hạn hợp đồng dự án.”</p>
5	<p>Khoản 2, 3, 8, 9, 10 Điều 1: “.. được sửa đổi (hoặc bổ sung) như sau”.</p>	<p>Khoản 2, 3, 8, 9, 10 Điều 1 đề nghị sửa tên khoản như sau: “..được sửa đổi bổ sung như sau”.</p>	<p>Tiếp thu, sửa đổi</p>
6	<p>Điều 2. Hiệu lực thi hành</p> <p>Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày.. tháng.. năm 2018</p>	<p>Điều 2 đề nghị bổ sung thêm khoản 2 quy định về việc: Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn trong Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản được sửa đổi, bổ sung, thay thế mới.</p>	<p>Tiếp thu, sửa đổi:</p> <p>- “Điều 2. Hiệu lực thi hành</p> <p>1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày.. tháng.. năm 2018</p> <p>2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn trong Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản được sửa đổi, bổ sung, thay thế mới”.</p>
7	<p>Điều 3. Tổ chức thực hiện</p> <p>1. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh</p>	<p>1. Điều 3 Khoản 2, 3: Đề nghị bỏ</p> <p>2. Phần nơi nhận: Đề nghị bỏ: “Như Khoản 1 Điều</p>	<p>Tiếp thu, sửa đổi:</p> <p>- “Điều 3. Tổ chức thực hiện</p>

TT	Dự thảo Thông tư gửi xin ý kiến	Ý kiến góp ý	Tiếp thu giải trình
	<p>Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng các Cục thuộc Bộ GTVT, Giám đốc các Ban Quản lý dự án thuộc Bộ GTVT, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.</p> <p>2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện Thông tư này và đề xuất các loại hình dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư phù hợp với tình hình hoạt động của cơ quan, đơn vị.</p> <p>3. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu có vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân gửi ý kiến về Bộ GTVT để kịp thời hướng dẫn./.</p>	<p>3”.</p>	<p>Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng các Cục thuộc Bộ GTVT, Giám đốc các Ban Quản lý dự án thuộc Bộ GTVT, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này”.</p>
II	Vụ Tài chính (văn bản số 603/TC ngày 30/7/2018):		
I		<p>Theo dự thảo Thông tư, một số điều được sửa đổi, bổ sung nhưng trong đó có một số khoản vẫn giữ nguyên như trong Thông tư 86 (như Khoản 2 Điều 3, Khoản 2 Điều 9 của Thông tư 86), do vậy đề nghị chỉ sửa đổi bổ sung các khoản cần thiết phải điều chỉnh còn các khoản khác vẫn giữ nguyên trong Thông tư 86 thì đề nghị không đưa vào dự thảo Thông tư này.</p>	<p>Tiếp thu, sửa đổi: - Khoản 1, Điều 1: “Khoản 1, Khoản 3, Khoản 4 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau: “1. Báo cáo nghiên cứu khả thi (sau đây viết tắt là NCKT) dự án đầu tư theo hình thức PPP bao gồm các nội dung chủ yếu theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư (sau đây viết</p>

TT	Dự thảo Thông tư gửi xin ý kiến	Ý kiến góp ý	Tiếp thu giải trình
			<p>tất là Nghị định số 63/2018/NĐ-CP) và nội dung quy định tại Thông tư này.</p> <p>3. Căn cứ vào mục tiêu, tính chất và điều kiện cụ thể từng dự án, các bên liên quan có thể thoả thuận những nội dung khác với điều kiện không trái với quy định tại Nghị định số 63/2018/NĐ-CP, Thông tư này và quy định của pháp luật có liên quan.</p> <p>4. Nội dung dự án khác và phương án tài chính của báo cáo NCKT dự án đầu tư theo hình thức PPP áp dụng hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao thực hiện theo quy định của Nghị định số 63/2018/NĐ-CP và các quy định khác của pháp luật có liên quan.”</p> <p>- Đối với Khoản 2 Điều 9: Giữ nguyên theo Dự thảo để đảm bảo tính thống nhất.</p>
2	<p>Khoản 3, Điều 18 được bổ sung như sau:</p> <p>“3. Chi tiết về công tác quản lý, khai thác và bảo trì công trình thực hiện theo quy định tại Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình; Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và</p>	<p>Tại Khoản 8, Điều 1 của Dự thảo Thông tư (bổ sung Khoản 3 Điều 18 của Thông tư 86): Đề nghị không nên viện dẫn thêm quy định của Thông tư 37/2018/TT-BGTVT vào quy định tại Thông tư này.</p>	<p>Tại thời điểm ban hành Thông tư số 86/2015/TT-BGTVT, Chính phủ mới ban hành Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình. Trên cơ sở quy định Nghị định, Bộ GTVT đã ban hành Thông tư số 37/2018/TT-BGTVT ngày 07/6/2018, theo đó, hướng dẫn chi tiết về quản lý, vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ. Việc cập nhật các Thông tư mới ban hành là</p>

TT	Dự thảo Thông tư gửi xin ý kiến	Ý kiến góp ý	Tiếp thu giải trình
	<p>Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010; Nghị định số 32/2014/NĐ-CP ngày 22/4/2014 của Chính phủ quy định về quản lý, khai thác và bảo trì đường cao tốc; Thông tư số 37/2018/TT-BGTVT ngày 07/6/2018 của Bộ GTVT quy định về quản lý, vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ và các quy định khác của pháp luật có liên quan."</p>		<p>tiếp thu để hướng dẫn cụ thể trong quá trình thực hiện. Kiến nghị giữ nguyên như Dự thảo.</p>
3	<p>Điều 7. Sự cần thiết và mục tiêu đầu tư. Điều 8. Lợi thế của việc đầu tư theo hình thức PPP.</p>	<p>Tại Điều 7, Điều 8 của Thông tư 86: Đề nghị xem xét, bổ sung thêm quy định để nêu rõ sự cần thiết đầu tư theo hình thức PPP, so sánh với lợi ích của người sử dụng khi trả phí để đảm bảo hài hòa lợi ích của ba bên là người sử dụng dịch vụ, doanh nghiệp và nhà nước. Đề nghị nghiên cứu, rà soát thêm các nội dung quy định mới khác của Nghị định số 63/2018/NĐ-CP để xem xét, bổ sung vào Dự thảo Thông tư này (nếu cần) để đảm bảo đầy đủ hơn.</p>	<p>Đã được nêu tại Khoản 3 Điều 7 của Thông tư 86, kiến nghị giữ nguyên theo Dự thảo.</p>
4			<p>Nghiên cứu, tiếp thu.</p>
III	Vụ Kế hoạch Đầu tư (văn bản số 918/KHĐT ngày 08/8/2018)		
1	<p>"7. Khoản 1, khoản 2, Điều 15 được sửa đổi, bổ sung như sau: "1. Tổng mức đầu tư phải được xác định đầy đủ, đảm bảo tính chính xác theo quy định của pháp luật về quản lý chi phí xây dựng và quy định tại Nghị</p>	<p>Khoản 7 Điều 1 sửa đổi Điều 15, tuy nhiên theo bảng so sánh nội dung điều chỉnh kèm theo thì nội dung điều chỉnh không có sự thay đổi, đề nghị rà soát, hiệu chỉnh</p>	<p>Dự thảo cập nhật Nghị định số 63/2018/NĐ-CP thay thế Nghị định số 15/2015/NĐ-CP, các nội dung trong Thông tư cơ bản theo quy định tại Nghị định mới ban hành, kiến nghị giữ nguyên như Dự thảo.</p>

TT	Dự thảo Thông tư gửi xin ý kiến định số 63/2018/NĐ-CP, trong đó cần tính toán, làm rõ các nội dung: ... 2. Tổng vốn đầu tư phải được xác định đầy đủ, đảm bảo tính chính xác theo đúng quy định của Nghị định số 63/2018/NĐ-CP và quy định khác có liên quan, trong đó cần tính toán làm rõ các nội dung: ...	Ý kiến góp ý	Tiếp thu giải trình
IV	Vụ Môi trường (văn bản số 336/MT ngày 26/7/2018): Thống nhất với Dự thảo		
V	Tổng cục ĐBVN (văn bản số 4791/TCĐBVN-KHĐT ngày 01/8/2018)		
1		Ngày 01/3/2018, Bộ KHĐT ban hành Thông tư số 02/2016/TT-BKHĐT về hướng dẫn lựa chọn sơ bộ dự án, lập, thẩm định, phê duyệt đề xuất dự án và BCNCKT dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư, trong đó có quy định một số nội dung về việc lập BCNCKT dự án PPP, bao gồm Phụ lục số III hướng dẫn lập BCNCKT dự án PPP (hiện có một số dự án lập theo hướng dẫn này). Do đó, đề nghị Bộ GTVT nghiên cứu, bổ sung Phụ lục hoặc mẫu kèm theo Thông tư để hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thống nhất thực hiện trong bước lập BCNCKT dự án PPP.	Việc ban hành Thông tư hướng dẫn lựa chọn sơ bộ dự án, lập, thẩm định, phê duyệt đề xuất dự án và BCNCKT dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư sẽ do Bộ KHĐT chủ trì. Hiện nay, Bộ KHĐT đang chủ trì lấy ý kiến Dự thảo Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định 63/2018/NĐ-CP (đã bao gồm các nội dung theo kiến nghị).
VI	Cục QLXD & CL CTGT (văn bản số 2112/QLXD-PCĐT ngày 31/7/2018)		
1	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 86/2015/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT hướng dẫn chi tiết	Ngày 04/5/2018, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 63/2018/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 09/6/2018 thay thế Nghị định số 15/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 về đầu tư theo hình thức đối tác công	Nội dung dự thảo Thông tư chủ yếu cập nhật một số nội dung cho phù hợp với Nghị định số 63/2018/NĐ-CP mới được ban hành, các nội dung chủ yếu vẫn thực

TT	Dự thảo Thông tư gửi xin ý kiến	Ý kiến góp ý	Tiếp thu giải trình
	<p>về lĩnh vực đầu tư và nội dung báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư thuộc lĩnh vực giao thông vận tải.</p>	<p>tư. Nội dung và kết cấu dự thảo Thông tư đã sửa đổi, bổ sung 11/24 Điều của Thông tư số 86/2015/TT-BGTVT, do đó đề nghị nghiên cứu, xem xét ban hành 01 Thông tư thay thế Thông tư số 86/2015/TT-BGTVT để đảm bảo tính thống nhất, để áp dụng và không phải dẫn chiếu nhiều.</p>	<p>luận theo Thông tư 86. Trên cơ sở hướng dẫn tại Thông tư số 21/2016/TT-BGTVT, kiến nghị giữ nguyên việc ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 86 cho phù hợp.</p>
2	<p>Mục 1 và Mục 3, Khoản 1, Điều 1: “1. Báo cáo nghiên cứu khả thi (sau đây viết tắt là NCKT) dự án đầu tư theo hình thức PPP bao gồm các nội dung chủ yếu theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư (sau đây viết tắt là Nghị định số 63/2018/NĐ-CP) và nội dung quy định tại Thông tư này. 3. Căn cứ vào mục tiêu, tính chất và điều kiện cụ thể từng dự án, các bên liên quan có thể thỏa thuận những nội dung khác với điều kiện không trái với quy định tại Nghị định số 63/2018/NĐ-CP, Thông tư này và quy định của pháp luật có liên quan”</p>	<p>Mục 1 và Mục 3, Khoản 1, Điều 1: Đề nghị xem xét chỉnh sửa cụm từ “Thông tư này” thành “Thông tư số 86/2015/TT-BGTVT và Thông tư này”</p>	<p>Tiếp thu, sửa đổi: - Mục 1 và Mục 3, Khoản 1, Điều 1: 1. Báo cáo nghiên cứu khả thi (sau đây viết tắt là NCKT) dự án đầu tư theo hình thức PPP bao gồm các nội dung chủ yếu theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư (sau đây viết tắt là Nghị định số 63/2018/NĐ-CP) và nội dung quy định tại Thông tư số 86/2015/TT-BGTVT và Thông tư này. 3. Căn cứ vào mục tiêu, tính chất và điều kiện cụ thể từng dự án, các bên liên quan có thể thỏa thuận những nội dung khác với điều kiện không trái với quy định tại Nghị định số 63/2018/NĐ-CP, Thông tư số 86/2015/TT-BGTVT, Thông tư này và quy định của pháp luật có liên quan”</p>
3	<p>Mục 4 Khoản 4 Điều 1: “4. Trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi phải tham vấn ý kiến về tác động của việc đầu tư thực hiện dự án của một hoặc các cơ quan, tổ chức</p>	<p>Mục 4, Khoản 4 Điều 1: Việc sửa đổi nội dung Mục này thành “Trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi phải tham vấn ý kiến về tác động của việc đầu tư thực hiện dự án của một hoặc các cơ quan, tổ chức sau đây: Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân</p>	<p>Thông tư hướng dẫn cần tuân thủ các quy định tại Nghị định số 63/2018/NĐ-CP, kiến nghị giữ nguyên theo Dự thảo.</p>

TT	Dự thảo Thông tư gửi xin ý kiến	Ý kiến góp ý	Tiếp thu giải trình
	<p>sau đây: Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, đoàn đại biểu quốc hội tỉnh, thành phố nơi thực hiện dự án; hiệp hội nghề nghiệp liên quan đến lĩnh vực đầu tư” là phù hợp với quy định tại Điều a, Khoản 1, Điều 29 Nghị định số 63/2018/NĐ-CP, tuy nhiên đề nghị nghiên cứu lại quy định này, việc lấy ý kiến tham vấn của một hay toàn bộ các cơ quan, tổ chức nêu trên, đặc biệt là hiệp hội nghề nghiệp liên quan đến lĩnh vực đầu tư không thể là đại diện cho toàn bộ các cơ quan, tổ chức còn lại để tham vấn ý kiến.</p>	<p>dân, đoàn đại biểu quốc hội tỉnh, thành phố nơi thực hiện dự án; hiệp hội nghề nghiệp liên quan đến lĩnh vực đầu tư” là phù hợp với quy định tại Điều a, Khoản 1, Điều 29 Nghị định số 63/2018/NĐ-CP, tuy nhiên đề nghị nghiên cứu lại quy định này, việc lấy ý kiến tham vấn của một hay toàn bộ các cơ quan, tổ chức nêu trên, đặc biệt là hiệp hội nghề nghiệp liên quan đến lĩnh vực đầu tư không thể là đại diện cho toàn bộ các cơ quan, tổ chức còn lại để tham vấn ý kiến.</p>	
4	<p>Mục 2, Khoản 5 Điều 1: “2. Thuyết minh sự phù hợp của dự án với lĩnh vực đầu tư được quy định tại Điều 4 và Điều 5 Thông tư này; trường hợp dự án không thuộc lĩnh vực đầu tư quy định phải đính kèm quyết định chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.”</p>	<p>Mục 2, Khoản 5 Điều 1: Đề nghị xem xét chỉnh sửa cụm từ “Thông tư này” thành “Thông tư số 86/2015/TT-BGTVT và Khoản 2, Điều 1 Thông tư này”.</p>	<p>Tiếp thu, sửa đổi: Mục 2, Khoản 5, Điều 1: - Thuyết minh sự phù hợp của dự án với lĩnh vực đầu tư được quy định tại Điều 4 và Điều 5 Thông tư số 86/2015/TT-BGTVT và Khoản 2, Điều 1 Thông tư này; trường hợp dự án không thuộc lĩnh vực đầu tư quy định phải đính kèm quyết định chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.</p>
VII	Cục Hàng hải Việt Nam (văn bản số 3008/CHHVN-KHĐT ngày 03/8/2018)		
1		<p>Đề nghị bổ sung trong Báo cáo NCKT nội dung sơ bộ về yêu cầu bảo trì đối với công trình giao thông, xây dựng; khái quát quy trình bảo trì và phương pháp tính toán chi phí thực hiện hàng năm, làm cơ sở xem xét toàn diện hiệu quả của dự án và triển khai lập, phê duyệt quy trình bảo trì chi tiết trong các bước tiếp theo đảm bảo quy định tại Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình.</p>	<p>Đã được nêu tại Khoản 8, Điều 1 của Dự thảo Thông tư (bổ sung Khoản 3 Điều 18 của Thông tư 86).</p>

TT	Dự thảo Thông tư gửi xin ý kiến	Ý kiến góp ý	Tiếp thu giải trình
2	<p>Khoản 8, Điều 1: “3. Chi tiết về công tác quản lý, khai thác và bảo trì công trình thực hiện theo quy định tại Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ và bảo trì công trình,.. Thông tư số 37/2018/TT-BGTVT quy định về quản lý chất lượng và bảo trì công trình,.. các Thông tư số 37/2018/TT-BGTVT ngày 07/6/2018 của Bộ GTVT quy định về quản lý, vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ và các quy định khác của pháp luật có liên quan”.</p>	<p>Điều 1 Khoản 8 của Dự thảo Thông tư về chi tiết công tác quản lý, khai thác và bảo trì công trình: Đề nghị bổ sung quy định về bảo trì công trình hàng hải theo Thông tư số 52/2017/TT-BGTVT ngày 29/12/2017 của Bộ GTVT (có hiệu lực kể từ ngày 01/3/2018).</p>	<p>Tiếp thu, sửa đổi: Khoản 8, Điều 1: - 3. Chi tiết về công tác quản lý, khai thác và bảo trì công trình thực hiện theo quy định tại Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ và bảo trì công trình,.. các Thông tư số 37/2018/TT-BGTVT ngày 07/6/2018 và số 52/2017/TT-BGTVT ngày 29/12/2017 của Bộ GTVT và các quy định khác của pháp luật có liên quan.</p>
VIII	Cục Đường sắt Việt Nam (văn bản số 1597/CĐSVN-KHĐT ngày 31/7/2018): Thống nhất theo dự thảo		
IX	Cục Hàng không Việt Nam (văn bản số 3101/CHK-KHĐT ngày 01/8/2018): Thống nhất theo dự thảo		
X	Cục Đăng kiểm Việt Nam (văn bản số 4500/ĐKVN-KHĐT ngày 30/7/2018): Thống nhất theo dự thảo		
XI	Tổng công ty DTPT & QLDA Hạ tầng giao thông Cửu Long (văn bản số 2004/CIPM-DT ngày 09/8/2018)		
1	<p>Bổ sung các chỉ tiêu đánh giá, các trường hợp được tính toán vốn lưu động ban đầu để triển khai dự án.</p>	<p>Nội dung đề nghị đang do Bộ KHĐT chủ trì lấy ý kiến các cơ quan về Dự thảo Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định 63/2018/NĐ-CP.</p>	<p>Dự thảo Thông tư là Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 86 nên quy định về điều khoản chuyển tiếp là không cần thiết, kiến nghị giữ nguyên nội dung theo dự thảo.</p>
2	<p>Dự thảo thông tư chưa có điều khoản chuyển tiếp</p>		